PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Trên con đường học tập · Bài 23–24 (T1 tr. 114–120)

Tuần 13

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Thầy giáo làng

Thầy Khang về dạy ở trường làng đã gần ba mươi năm. Ngày ấy, đường vào làng chỉ là lối mòn lầy lội, mùa mưa thầy phải xắn quần lội bộ mấy cây số. Lớp học khi đó là gian nhà tranh, bàn ghế ghép từ những tấm ván cũ. Thầy dạy chữ, dạy tính, lại dạy cả cách trồng rau, nuôi cá. Thầy thường nói: "Kiến thức là chìa khoá mở mọi cánh cửa, các em ạ!". Nhiều lớp học trò của thầy nay đã thành bác sĩ, kĩ sư, thầy giáo. Năm nay thầy nghỉ hưu. Hôm chia tay, học trò cũ khắp nơi về thăm thầy. Một người đứng lên, giọng nghẹn ngào: "Thưa thầy, chúng em có hôm nay là nhờ thầy." Thầy cười hiền, mắt rưng rưng.

1. Thầy Khang dạy ở trường làng bao lâu?

(A) Hơn mười năm (B) Gần ba mươi năm (C) Đúng hai mươi năm

2. Chi tiết nào cho thấy thầy rất vất vả khi mới về làng?

(A) Học trò về thăm thầy (B) Thầy nay đã nghỉ hưu (C) Thầy xắn quần lội bộ

3. Thầy ví kiến thức như gì?

(A) Con đường (B) Ngọn đèn (C) Chìa khoá

4. Lời của người học trò cũ thể hiện tình cảm gì với thầy?

.....

Bài 2: Luyện từ và câu: công dụng của dấu gạch ngang

1. Câu nào có dấu gạch ngang đánh dấu phần chú thích?

(A) Cần: – bút; – thước. (B) – Em chào thầy ạ! (C) Hà – bạn tôi – rất giỏi.

2. Trong «tuyến đường Bắc – Nam», dấu gạch ngang dùng để làm gì?

(A) nối từ trong liên danh (B) đánh dấu lời nói (C) đánh dấu chú thích

Bài 3: Luyện từ và câu: điền từ xưng hô trong khung cho phù hợp

thầy chúng em em

1. "Thưa ....., ... có hôm nay là nhờ thầy."

2. Thầy hỏi: "Các ☐ còn nhớ bài học đầu tiên không?"

Bài 4: Mở rộng vốn từ: chọn «kiến thức» hay «trí thức»?

1. Đọc sách giúp em có thêm nhiều ... (A) kiến thức (B) trí thức

2. Bác sĩ, kĩ sư, thầy giáo là những người ... (A) kiến thức (B) trí thức

Bài 5: Viết: đoạn văn thể hiện cảm xúc về một câu chuyện

Viết đoạn văn nêu cảm xúc của em về một câu chuyện kể về thầy cô.

Mở đoạn: giới thiệu câu chuyện. Thân đoạn: chi tiết làm em xúc động, vì sao. Kết đoạn: suy nghĩ.

onthi.app Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 13

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Gần ba mươi năm)

2. C (Thầy xắn quần lội bộ)

3. C (Chìa khoá)

4. Lòng biết ơn, kính trọng và yêu quý thầy.

Bài 2: Luyện từ và câu: công dụng của dấu gạch ngang

1. C (Hà – bạn tôi – rất giỏi.) 2. A (nối từ trong liên danh)

Bài 3: Luyện từ và câu: điền từ xưng hô trong khung cho phù hợp

1. "Thưa **thầy**, **chúng em** có hôm nay là nhờ thầy."

2. Thầy hỏi: "Các **em** còn nhớ bài học đầu tiên không?"

Bài 4: Mở rộng vốn từ: chọn «kiến thức» hay «trí thức»?

1. A (kiến thức) 2. B (trí thức)

Bài 5: Viết: đoạn văn thể hiện cảm xúc về một câu chuyện

Dàn ý gợi ý: Mở đoạn – giới thiệu câu chuyện về người thầy (VD: thầy giáo làng dạy học gần ba mươi năm), cảm xúc chung: cảm động, kính trọng. Thân đoạn – chi tiết xúc động: thầy lội bộ qua đường lầy lội, dạy cả trồng rau nuôi cá; học trò cũ về thăm, nói lời biết ơn; em thấy thương và quý sự tận tuỵ của thầy. Kết đoạn – em biết ơn thầy cô của mình, hứa chăm ngoan học giỏi.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án